

Số: 204 /BC - UBND

Hà Nội, ngày 20 tháng 6 năm 2022

BÁO CÁO

Sơ kết 02 năm thực hiện Nghị quyết số 115/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách tài chính – ngân sách đặc thù đối với thành phố Hà Nội

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội

Thực hiện Nghị quyết số 115/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách tài chính-ngân sách đặc thù đối với thành phố Hà Nội; cấp ủy, chính quyền thành phố Hà Nội đã chỉ đạo các cấp, các ngành tập trung triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách tài chính – ngân sách đặc thù. Bước đầu, đến nay, việc thực hiện các cơ chế, chính sách quy định tại Nghị quyết số 115/2020/QH14 đã đạt được một số kết quả nhất định góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố và tăng cường sự hợp tác giữa Thành phố với các tỉnh, thành phố trên cả nước. UBND Thành phố báo cáo sơ kết 02 năm thực hiện Nghị quyết số 115/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách tài chính-ngân sách đặc thù đối với thành phố Hà Nội như sau:

I. KHÁI QUÁT BỐI CẢNH TRIỂN KHAI, THỰC HIỆN

Thành phố Hà Nội triển khai thực hiện Nghị quyết số 115/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách tài chính-ngân sách đặc thù đối với thành phố Hà Nội (có hiệu lực từ ngày 15/8/2020) trong bối cảnh có những thuận lợi: Đảng bộ, chính quyền Thành phố luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo của Trung ương Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Bộ Tài chính và các bộ, ban, ngành trung ương; sự hợp tác của các tỉnh, thành phố trong cả nước. Thành phố đã hoàn thành và hoàn thành vượt mức tất cả các chỉ tiêu mà Nghị quyết Đại hội XVI Đảng bộ đã đề ra, nổi bật như: Kinh tế Thủ đô tiếp tục tăng trưởng khá, đóng góp quan trọng trong tăng trưởng của cả nước (bình quân giai đoạn 2016-2019, tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) tăng 7,38%; năm 2020, do ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid-19 nên GRDP chỉ tăng 4,18%); đời sống vật chất và tinh thần của người dân ngày càng được cải thiện rõ rệt với GRDP bình quân đầu người năm 2020 đạt 5.325 USD, gấp 1,29 lần so với năm 2015; diện mạo Thủ đô ngày càng sáng, xanh, sạch, đẹp, khang trang, văn minh và hiện đại hơn; sự nghiệp phát triển văn hóa – xã hội, giáo dục – đào tạo, y tế, khoa học công nghệ...đạt được nhiều kết quả quan trọng; chính trị - xã hội ổn định, quốc phòng – an ninh của Thủ đô tiếp tục được tăng cường, trật tự, an toàn xã hội có chuyển biến tốt hơn, an sinh xã hội được đảm bảo.

Bên cạnh những thuận lợi, với vai trò là trung tâm kinh tế - chính trị của quốc gia, một đô thị đặc biệt, Thủ đô Hà Nội còn phải đối mặt với những khó khăn, thách thức như: quy mô dân số đông và tốc độ gia tăng dân số cơ học cao trong khi hạ tầng kinh tế - xã hội chưa đồng bộ và theo kịp yêu cầu phát triển; nhiệm vụ lãnh đạo, quản lý, điều hành phát triển Thủ đô ngày càng lớn, tính chất nhạy cảm, phức tạp đan xen, tồn tại kéo dài và nhiều vấn đề đột xuất, phát sinh mới trong khi những vướng mắc, bất cập về thể chế, chính sách chậm được tháo gỡ. Đặc biệt, trong năm 2020, 2021, đại dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, kéo dài và ảnh hưởng nặng nề trên toàn cầu, tác động toàn diện, mạnh mẽ đến mọi mặt đời sống xã hội của Thủ đô và cả nước; trước tình hình đó, Thành phố đã ưu tiên tập trung nguồn lực để thực hiện “*nhiệm vụ kép*” vừa phòng chống dịch bệnh, vừa duy trì phát triển kinh tế.

Song song với quá trình triển khai Nghị quyết số 115/2020/QH14, trong năm 2020, 2021, Thành phố đã chủ động phối hợp tốt với các bộ, ngành Trung ương báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 06/01/2012 của Bộ Chính trị (khóa XI) về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thủ đô giai đoạn 2011-2020; tổng kết thi hành Luật Thủ đô năm 2012 và đề xuất cơ chế, chính sách xây dựng Luật Thủ đô (sửa đổi); triển khai thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị tại thành phố Hà Nội theo Nghị quyết số 97/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội;...

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Nghị quyết

Ngay sau khi Quốc hội ban hành Nghị quyết số 115/2020/QH14 ngày 19/6/2020 về thí điểm một số cơ chế, chính sách tài chính – ngân sách đặc thù đối với thành phố Hà Nội, Thành ủy đã chỉ đạo tổ chức thực hiện cụ thể hóa, triển khai thực hiện tốt Nghị quyết số 115/2020/QH14 (tại Thông báo số 2728-TB/TU ngày 07/7/2020 của Hội nghị lần thứ 24 Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố khóa XVI, nhiệm kỳ 2015-2020). Thực hiện chỉ đạo của Thành ủy, UBND Thành phố đã ban hành Kế hoạch số 210/KH-UBND ngày 05/11/2020 về việc thực hiện Nghị quyết số 115/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách tài chính – ngân sách đặc thù đối với thành phố Hà Nội, trong đó đã phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc Thành phố và UBND các quận, huyện, thị xã. Đồng thời, cũng lồng ghép, giao các nhiệm vụ liên quan đến việc triển khai Nghị quyết số 115/2020/QH14 trong các Chương trình công tác, Kế hoạch của Thành phố; định kỳ, tổng hợp, báo cáo tiến độ triển khai thực hiện.

Thực hiện Kế hoạch số 210/KH-UBND ngày 05/11/2020 của UBND Thành phố, Sở Thông tin và Truyền thông đã tổ chức hướng dẫn và cung cấp thông tin (qua Cổng thông tin điện tử của Sở - Chuyên mục "Thông tin báo chí" và hòm thư công vụ) cho cơ quan báo chí Trung ương và Hà Nội tăng cường tuyên truyền về công tác triển khai thực hiện Nghị quyết số 115/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách tài chính – ngân

sách đặc thù đối với thành phố Hà Nội. Các sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc Thành phố và UBND các quận, huyện, thị xã đã phổ biến, quán triệt đầy đủ nội dung các cơ chế, chính sách tài chính - ngân sách đặc thù được quy định trong Nghị quyết đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động để tổ chức triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả trên tinh thần đổi mới, cải cách hành chính, lấy người dân, doanh nghiệp là trung tâm để phục vụ. Đồng thời, Thành phố tăng cường công tác thông tin tuyên truyền thông qua các kênh truyền thông với nhiều hình thức đa dạng, phù hợp nhằm truyền tải tới các tầng lớp nhân dân, doanh nghiệp, nhà đầu tư về nội dung Nghị quyết và ý nghĩa, tầm quan trọng của các cơ chế, chính sách tài chính - ngân sách đặc thù đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của thành phố Hà Nội.

2. Kết quả triển khai các cơ chế, chính sách tài chính-ngân sách đặc thù theo Nghị quyết số 115/2020/QH14

2.1. Về việc nghiên cứu, xây dựng Đề án ban hành các loại phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND Thành phố mà chưa được quy định trong Danh mục phí, lệ phí ban hành kèm theo Luật Phí và lệ phí; điều chỉnh mức hoặc tỷ lệ thu phí đã được cấp có thẩm quyền quyết định đối với các loại phí được quy định trong Danh mục phí, lệ phí ban hành kèm theo Luật Phí và lệ phí (trừ các loại phí thuộc nguồn thu của ngân sách Trung ương hưởng 100%)

Tại Kế hoạch số 210/KH-UBND ngày 05/11/2020 của UBND Thành phố, Thành phố đã xây dựng các bước triển khai thực hiện nhiệm vụ này như sau:

- Triển khai rà soát các khoản phí đang triển khai thực hiện trên địa bàn Thành phố để nghiên cứu, đề xuất danh mục các loại phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND Thành phố mà chưa được quy định trong Danh mục phí, lệ phí ban hành kèm theo Luật Phí và lệ phí; điều chỉnh mức hoặc tỷ lệ thu phí đã được cấp có thẩm quyền quyết định đối với các loại phí được quy định trong Danh mục phí, lệ phí ban hành kèm theo Luật Phí và lệ phí (trừ các loại phí thuộc nguồn thu của ngân sách Trung ương hưởng 100%).

- Xây dựng các Đề án ban hành một số loại phí mới hoặc điều chỉnh mức hoặc tỷ lệ thu phí đã được cấp có thẩm quyền quyết định đối với các loại phí được quy định trong Danh mục phí, lệ phí ban hành kèm theo Luật Phí và lệ phí thuộc thẩm quyền của địa phương trình HĐND Thành phố.

- Thực hiện lấy ý kiến các chuyên gia, đánh giá tác động xã hội và lấy ý kiến nhân dân trước khi ban hành cơ chế; đảm bảo tính khoa học, phát huy trí tuệ tập thể, công khai, minh bạch.

Trong thời gian qua, UBND Thành phố đã quyết liệt chỉ đạo¹ Cục Thuế Thành phố chủ trì, phối hợp với các thành viên Bộ phận thường trực triển khai Luật Phí và lệ phí triển khai thực hiện Kế hoạch 210/KH-UBND. Cục Thuế

¹ Các văn bản chỉ đạo của UBND Thành phố số: 250/UBND-KT ngày 21/01/2021; 3720/UBND-KT ngày 26/10/2021; 2500/VP-KT ngày 17/3/2022; 1093/UBND-TH ngày 14/4/2022; 1278/UBND-TH ngày 28/4/2022; 4433/VP-KTTH ngày 16/5/2022.

Thành phố đã chủ động ban hành các văn bản để triển khai thực hiện Kế hoạch 210/KH-UBND, cụ thể: Ban hành 14 văn bản phối hợp, hướng dẫn và thường xuyên đôn đốc các sở, ban, ngành thuộc Thành phố, UBND các quận, huyện, thị xã rà soát và đề xuất các khoản phí cần sửa đổi, bổ sung theo cơ chế đặc thù và 16 văn bản tổng hợp, tham mưu UBND Thành phố ban hành các văn bản chỉ đạo các sở, ban, ngành thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện, UBND Thành phố cũng đã có Công văn số 250/UBND-KT ngày 21/01/2021 giao Viện Nghiên cứu phát triển kinh tế - xã hội Thành phố rà soát, nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế trong lĩnh vực phí và thực tiễn thu phí trên địa bàn thành phố Hà Nội làm cơ sở đề xuất điều chỉnh, bổ sung mức/tỷ lệ thu phí theo tinh thần Nghị quyết số 115/2020/QH14 của Quốc hội. Trên cơ sở chỉ đạo của UBND Thành phố, các sở, ban, ngành thuộc Thành phố, UBND quận, huyện, thị xã đã tích cực rà soát các khoản phí theo cơ chế đặc thù tại Nghị quyết số 115/2020/QH14. Đến thời điểm hiện nay, có 03 đơn vị đề xuất xây dựng Đề án:

(1) Đề án “*Sử dụng tạm thời hè phố để kinh doanh phục vụ du khách trên địa bàn quận Hoàn Kiếm*” của UBND quận Hoàn Kiếm: UBND Thành phố đã giao UBND quận Hoàn Kiếm rà soát, báo cáo Đề án thí điểm sử dụng tạm thời hè phố để kinh doanh tại một số tuyến phố trên địa bàn quận Hoàn Kiếm làm cơ sở đề xuất cơ chế theo Nghị quyết số 115/2020/QH14 và dự kiến trình HĐND Thành phố tại kỳ họp cuối năm 2022.

(2) Đề án “*Thu phí phương tiện cơ giới đường bộ vào một số khu vực trên địa bàn Thành phố có nguy cơ ùn tắc giao thông và ô nhiễm môi trường*” của Sở Giao thông vận tải: Liên quan đến Đề án này, Tập thể UBND Thành phố đã tổ chức họp và cho ý kiến lần 1 vào tháng 11/2020 và lần 2 vào tháng 10/2021. Hiện nay, UBND Thành phố chỉ đạo Sở Giao thông vận tải tiếp tục hoàn thiện Đề án và trình HĐND Thành phố vào thời điểm phù hợp.

(3) Đề án “*Phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn thành phố Hà Nội*” của Sở Tài nguyên và Môi trường:

Từ 01/01/2013, mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản được thực hiện theo Quyết định số 44/2012/QĐ-UBND ngày 12/12/2012 của UBND Thành phố, trong đó có 6/8 loại khoáng sản đã có mức thu bằng mức thu tối đa theo khung của Nghị định số 164/2016/NĐ-CP ngày 24/12/2016 của Chính phủ quy định về phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản.

Từ năm 2017 đến nay, mức thu phí bảo vệ môi trường khai thác khoáng sản trên địa bàn Hà Nội đối với 8/8 loại khoáng sản không thay đổi và bằng mức thu tối đa theo khung của Nghị định số 164/2016/NĐ-CP (*thực hiện theo Nghị quyết số 02/2017/NQ-HĐND ngày 03/7/2017 của HĐND Thành phố*).

Tuy nhiên, căn cứ theo biến động tăng mức giá tính thuế tài nguyên khoáng sản, chỉ số giá tiêu dùng, mức lương cơ bản và căn cứ quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 3 Nghị quyết số 115/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội: “*Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội quyết định áp dụng trên địa bàn thành*

phố Hà Nội một số khoản thu phí phù hợp với đặc điểm của thành phố Hà Nội như sau:

a) Phí chưa được quy định trong Danh mục phí, lệ phí ban hành kèm theo Luật Phí và lệ phí;

b) Điều chỉnh mức hoặc tỷ lệ thu phí đã được cấp có thẩm quyền quyết định đối với các loại phí được quy định trong Danh mục phí, lệ phí ban hành kèm theo Luật Phí và lệ phí, trừ các loại phí thuộc nguồn thu của ngân sách trung ương hưởng 100%.”

Tại dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 164/2016/NĐ-CP ngày 24/12/2016 của Chính phủ quy định về phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản của Bộ Tài chính đang lấy ý kiến góp ý, phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản của nhóm khoáng sản vật liệu xây dựng đang được đề xuất tăng thêm khoảng 50%.

Từ những cơ sở nêu trên cho thấy mức thu của khoản phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản đã không còn phù hợp và việc đề xuất điều chỉnh mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn thành phố Hà Nội theo hướng điều chỉnh tăng mức thu phí hiện hành theo cơ chế đặc thù tại Nghị quyết số 115/2020/QH14 là cần thiết. Việc điều chỉnh mức thu phí tăng thêm cần phù hợp, mức tăng thêm không quá cao để khuyến khích các tổ chức, cá nhân tự giác và nghiêm túc thực hiện trách nhiệm về bảo vệ môi trường theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường; đồng thời, vẫn tạo môi trường sản xuất, kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp, đảm bảo theo đúng mục tiêu của Nghị quyết số 115/2020/QH14.

Hiện nay, UBND Thành phố đã xây dựng dự thảo “*Nghị quyết về việc điều chỉnh mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn thành phố Hà Nội thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND Thành phố thực hiện theo Nghị quyết số 115/2020/QH14 của Quốc hội*” và trình HĐND Thành phố tại kỳ họp này.

2.2. Về cơ chế sử dụng khoản thu tiền sử dụng đất khi bán tài sản công gắn liền trên đất do cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc trung ương quản lý trên địa bàn Thành phố để đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội thuộc nhiệm vụ đầu tư công của thành phố Hà Nội

Theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ về việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công: không quá 70% số tiền thu được từ bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất được sử dụng cho các nhiệm vụ chi liên quan đến việc bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất; kinh phí di dời, xây dựng cơ sở vật chất tại địa điểm mới theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công. Số kinh phí địa phương được hưởng chỉ xác định được sau khi có Quyết định phê duyệt phương án sử dụng cụ thể của các cơ quan Trung ương. Như vậy, theo quy định tại Nghị quyết số 115/2020/QH14, khoản thu tiền sử dụng đất khi bán tài sản công gắn liền trên đất do cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc trung ương quản lý trên địa bàn Thành phố để đầu tư phát

triển hạ tầng kinh tế - xã hội thuộc nhiệm vụ đầu tư công của thành phố Hà Nội phụ thuộc vào tiến độ phê duyệt phương án sử dụng cụ thể của các cơ quan Trung ương cho các nội dung nêu trên.

Dự toán thu tiền sử dụng đất khi bán tài sản công gắn liền trên đất do cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc trung ương quản lý trên địa bàn Thành phố do Bộ Tài chính chủ trì xác định. Tính từ thời điểm Nghị quyết số 115/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội có hiệu lực đến nay, UBND Thành phố đã có ý kiến với Bộ Tài chính về phương án sắp xếp lại, xử lý 96 cơ sở nhà, đất với tổng diện tích đất 245.859 m², diện tích sàn sử dụng 335.308 m² của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp Trung ương đóng trên địa bàn Thành phố theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017, Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ, trong đó không có trường hợp nào phê duyệt phương án bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất. Vì vậy, trong quá trình UBND Thành phố thảo luận dự toán với Bộ Tài chính, Bộ Tài chính đã xác định dự toán năm 2020, 2021, 2022 của Thành phố không phát sinh thu tiền sử dụng đất khi bán tài sản công gắn liền trên đất do cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc trung ương quản lý trên địa bàn Thành phố.

2.3. Về cơ chế sử dụng nguồn thu từ sắp xếp, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước, thoái vốn nhà nước đầu tư tại các doanh nghiệp do Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội làm đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước để bổ sung nguồn vốn đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội thuộc nhiệm vụ đầu tư công của thành phố Hà Nội

Trên cơ sở rà soát, dự kiến khả năng thu từ sắp xếp, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước, thoái vốn nhà nước đầu tư tại các doanh nghiệp do Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội làm đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước và tiến độ, nhu cầu kế hoạch vốn đầu tư, UBND Thành phố đã trình HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 07/12/2020 về Kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2021-2025 và Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 của thành phố Hà Nội, trong đó đã dự kiến nguồn thu này để bổ sung nguồn vốn đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội thuộc nhiệm vụ đầu tư công của Thành phố giai đoạn 2021-2025 khoảng 18.000 tỷ đồng, trong đó: kế hoạch năm 2021 bố trí 2.000 tỷ đồng và năm 2022 bố trí 7.920 tỷ đồng cân đối cho các dự án đầu tư của Thành phố.

Thực hiện Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg ngày 02/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí phân loại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện chuyển đổi sở hữu, sắp xếp lại, thoái vốn giai đoạn 2021-2025, UBND Thành phố đã xây dựng Kế hoạch sắp xếp, cổ phần hóa, thoái vốn doanh nghiệp nhà nước thuộc thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025 và báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư để trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Sau khi Kế hoạch được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, UBND Thành phố sẽ rà soát lại nguồn thu từ sắp xếp, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước, thoái vốn nhà nước đầu tư tại các doanh nghiệp do Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội làm đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước giai đoạn 2021-2025.

2.4. Về cơ chế sử dụng nguồn cải cách tiền lương còn dư của ngân sách cấp thành phố và cho phép ngân sách cấp dưới sử dụng nguồn cải cách tiền lương còn dư để đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách thành phố Hà Nội

Theo Nghị quyết số 115/2020/QH14, sau khi ngân sách thành phố Hà Nội bảo đảm đủ nguồn cải cách tiền lương và thực hiện các chính sách an sinh xã hội cho cả thời kỳ ổn định ngân sách theo quy định của cấp có thẩm quyền, Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội được quyết định sử dụng nguồn cải cách tiền lương còn dư của ngân sách cấp thành phố và cho phép ngân sách cấp dưới sử dụng nguồn cải cách tiền lương còn dư để đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách thành phố Hà Nội.

Trên cơ sở dự kiến nhu cầu và nguồn cải cách tiền lương còn dư của ngân sách Thành phố giai đoạn 2021-2025, UBND Thành phố đã trình HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 07/12/2020 về Kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2021-2025 và Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 của thành phố Hà Nội với dự kiến bố trí 8.000 tỷ đồng từ nguồn cải cách tiền lương để sử dụng cho chi đầu tư phát triển.

* Đối với dự toán ngân sách năm 2021: UBND Thành phố đã trình HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 về dự toán ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách ngân cấp thành phố Hà Nội năm 2021 và Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 về nhiệm vụ trọng tâm phát triển kinh tế - xã hội, thu chi ngân sách, phòng chống dịch bệnh Covid-19 những tháng cuối năm 2021 của thành phố Hà Nội, trong đó đã cho phép sử dụng 764,81 tỷ đồng từ nguồn cải cách tiền lương còn dư của ngân sách cấp Thành phố để chi đầu tư phát triển và cho phép 07 quận sử dụng nguồn cải cách tiền lương còn dư của ngân sách cấp quận để chi đầu tư phát triển là 936,38 tỷ đồng (Hoàn Kiếm 150 tỷ đồng, Ba Đình 100 tỷ đồng, Đống Đa 150 tỷ đồng, Thanh Xuân 286,38 tỷ đồng, Cầu Giấy 50 tỷ đồng, Nam Từ Liêm 120 tỷ đồng và Bắc Từ Liêm 80 tỷ đồng).

* Đối với dự toán ngân sách năm 2022: UBND Thành phố đã trình HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 về dự toán ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách ngân cấp thành phố Hà Nội năm 2022, trong đó cho phép:

- Sử dụng 3.000 tỷ đồng nguồn cải cách tiền lương còn dư của ngân sách cấp Thành phố để chi đầu tư xây dựng cơ bản theo cơ chế tài chính đặc thù quy định tại Nghị quyết 115/2020/QH14².

- Cho phép 06 quận sử dụng một phần nguồn cải cách tiền lương còn dư năm 2021 chuyển sang năm 2022 để bố trí chi đầu tư phát triển 2.200 tỷ đồng theo quy định Nghị quyết số 115/2020/QH14 (Hoàn Kiếm 350 tỷ đồng; Ba Đình

² Đã được phân bổ cho 45 dự án đầu tư xây dựng cơ bản.

650 tỷ đồng; Đống Đa 300 tỷ đồng; Hai Bà Trưng 270 tỷ đồng; Thanh Xuân 180 tỷ đồng; Cầu Giấy 450 tỷ đồng).

Tính từ khi Nghị quyết số 115/2020/QH14 có hiệu lực đến nay, trên cơ sở Nghị quyết của HĐND Thành phố, ngân sách cấp Thành phố đã sử dụng 3.764,81 tỷ đồng nguồn cải cách tiền lương còn dư để bổ sung nguồn chi đầu tư xây dựng cơ bản các dự án quan trọng của Thành phố và các quận đã sử dụng khoảng 2.702,91 tỷ đồng nguồn cải cách tiền lương còn dư để thực hiện 319 dự án đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội trên địa bàn.

2.5. Về cơ chế sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên để đầu tư xây dựng mới các hạng mục công trình thiết yếu trong cơ sở đã có của cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, đơn vị thuộc tổ chức chính trị - xã hội do thành phố Hà Nội quản lý

Nghị quyết số 115/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội quy định thí điểm một số cơ chế, chính sách tài chính - ngân sách đặc thù đối với thành phố Hà Nội, trong đó quy định: “HĐND Thành phố quyết định sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên của ngân sách địa phương để đầu tư nâng cấp, cải tạo, mở rộng, xây dựng mới các hạng mục công trình thiết yếu bao gồm: phòng cháy, chữa cháy, thu gom, xử lý rác, cấp nước, thoát nước, điện, thiết bị, nhà vệ sinh, tường rào trong cơ sở đã có của cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, đơn vị thuộc tổ chức chính trị - xã hội do thành phố Hà Nội quản lý theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước...”

Triển khai thực hiện cơ chế này, UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở Tài chính tổng hợp đề xuất nhu cầu kinh phí xây dựng mới các hạng mục công trình thiết yếu trong các cơ sở đã có của các sở, ban, ngành thuộc Thành phố từ nguồn kinh phí chi thường xuyên của ngân sách cấp Thành phố. Trên cơ sở đó, UBND Thành phố đã trình HĐND Thành phố cho phép bố trí vốn thường xuyên ngân sách địa phương các cấp của Thành phố để nâng cấp, cải tạo, mở rộng công trình thực hiện theo Nghị quyết số 115/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội, Thông tư số 65/2021/TT-BTC ngày 29/7/2021, ý kiến của Bộ Tài chính tại văn bản số 12082/BTC-HCSN ngày 22/10/2021 và các quy định, hướng dẫn chuyên ngành (tại Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 về dự toán ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách ngân cấp thành phố Hà Nội năm 2021 và Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 về dự toán ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách ngân cấp thành phố Hà Nội năm 2022).

Tính từ khi Nghị quyết số 115/2020/QH14 có hiệu lực đến nay, trên cơ sở Nghị quyết của HĐND Thành phố, các cơ quan, đơn vị đã bố trí hơn 231 tỷ đồng để đầu tư xây dựng mới các hạng mục công trình thiết yếu trong cơ sở đã có của cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, đơn vị thuộc tổ chức chính trị - xã hội do thành phố Hà Nội quản lý thuộc 249 dự án, trong đó:

- Các sở, ban, ngành Thành phố đã bố trí hơn 80 tỷ đồng để thực hiện 82 dự án.
- Các quận, huyện, thị xã đã bố trí hơn 151 tỷ đồng để thực hiện 167 dự án.

Các hạng mục công trình thiết yếu xây dựng mới trong các cơ sở đã có của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp có quy mô nhỏ, tính chất đơn giản, thực hiện trong thời gian rất ngắn nên việc sử dụng kinh phí chi thường xuyên để thực hiện theo Nghị quyết số 115/2020/QH14 đã góp phần đảm bảo tính kịp thời hơn so với việc sử dụng vốn đầu tư.

2.6. Về cơ chế sử dụng ngân sách cấp Thành phố hỗ trợ các địa phương khác trong nước, cho phép các quận sử dụng ngân sách cấp quận để hỗ trợ các huyện khó khăn của thành phố Hà Nội trong việc phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới

Nghị quyết số 115/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội quy định thí điểm một số cơ chế, chính sách tài chính - ngân sách đặc thù đối với thành phố Hà Nội, trong đó quy định: “*HĐND Thành phố quyết định sử dụng ngân sách cấp thành phố hỗ trợ các địa phương khác trong nước, cho phép các quận sử dụng ngân sách cấp quận để hỗ trợ các huyện khó khăn của thành phố Hà Nội trong việc phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới*”.

- Trên cơ sở các ý kiến chỉ đạo của Thành ủy và ý kiến thống nhất của HĐND Thành phố, UBND Thành phố đã quyết định sử dụng ngân sách cấp Thành phố hỗ trợ các địa phương khác trong nước:

+ Năm 2020: Đã hỗ trợ 15 tỷ đồng cho tỉnh Lâm Đồng đầu tư xây dựng công trình Trường Trung học cơ sở Lý Tự Trọng, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng; hỗ trợ 03 tỷ đồng cho tỉnh Sóc Trăng thực hiện nhiệm vụ an sinh xã hội, xoá đói giảm nghèo.

+ Năm 2021: Đã hỗ trợ 144 tỷ đồng cho một số tỉnh, thành phố trong cả nước³ thực hiện nhiệm vụ an sinh xã hội, xoá đói giảm nghèo và phòng, chống dịch bệnh Covid-19.

+ Năm 2022: Đã hỗ trợ 10 tỷ đồng cho tỉnh Vĩnh Long thực hiện nhiệm vụ an sinh xã hội, xoá đói giảm nghèo.

- UBND Thành phố đã trình HĐND Thành phố cho phép các quận sử dụng nguồn ngân sách cấp quận để hỗ trợ các huyện khó khăn thực hiện xây dựng nông thôn mới, cụ thể:

+ Năm 2020: Cho phép 04 quận (Thanh Xuân, Hà Đông, Hoàn Kiếm, Hai Bà Trưng) hỗ trợ 05 huyện (Ba Vì, Chương Mỹ, Mỹ Đức, Quốc Oai, Ứng Hòa) với tổng kinh phí là 123,5 tỷ đồng cho 17 dự án⁴.

+ Năm 2021: Cho phép 06 quận (Long Biên, Hoàng Mai, Hoàn Kiếm, Hà Đông, Tây Hồ và Bắc Từ Liêm) hỗ trợ 08 huyện (Ba Vì, Phúc Thọ, Mỹ Đức,

³ Hỗ trợ 18 tỉnh, thành phố phía Nam và hỗ trợ thành phố Hồ Chí Minh, Bình Dương để thực hiện công tác phòng, chống dịch và đảm bảo an sinh xã hội trong điều kiện dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp.

⁴ Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của HĐND Thành phố.

Chương Mỹ, Sóc Sơn, Phú Xuyên, Mê Linh, Ứng Hòa) với tổng kinh phí là 370 tỷ đồng cho 16 dự án⁵.

+ Năm 2022: Cho phép UBND quận Hà Đông hỗ trợ UBND huyện Phúc Thọ 2,6 tỷ đồng cho 01 dự án⁶.

2.7. Cơ chế, chính sách về mức dư nợ vay và sử dụng Quỹ dự trữ tài chính

a) Cơ chế, chính sách về mức dư nợ vay

Theo Nghị quyết số 115/2020/QH14, mức dư nợ vay của ngân sách thành phố Hà Nội đã được nâng lên không vượt quá 90% số thu ngân sách thành phố Hà Nội được hưởng theo phân cấp. Thực hiện quy định của Luật NSNN và hướng dẫn của Trung ương, UBND Thành phố đã xây dựng Kế hoạch vay, trả nợ chính quyền địa phương hằng năm, 03 năm, 05 năm và trình HĐND Thành phố thông qua Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 07/12/2020 về Kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2021-2025, theo đó:

- Hạn mức dư nợ vay được phép tối đa của Thành phố năm 2021 là 90.564 tỷ đồng và dư nợ vay đầu năm 2021 là 5.965 tỷ đồng (bằng khoảng 6,6% so với mức dư nợ vay được phép tối đa của Thành phố).

- Hạn mức dư nợ vay được phép tối đa của Thành phố năm 2025 là 115.000 tỷ đồng và dư nợ vay tại thời điểm 31/12/2025 dự kiến là 53.441 tỷ đồng được xác định tại Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 07/12/2020 về Kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2021-2025 (bằng khoảng 46,5% so với mức dư nợ vay được phép tối đa của Thành phố).

Như vậy, với kế hoạch đầu tư và khả năng cân đối nguồn lực của ngân sách Thành phố giai đoạn 2021-2025, hạn mức dư nợ vay nêu trên của Thành phố vẫn đảm bảo trong giới hạn theo quy định.

b) Cơ chế, chính sách về sử dụng Quỹ dự trữ tài chính

Hằng năm, để sử dụng có hiệu quả nguồn vốn đầu tư phát triển, Thành phố đã kịp thời rà soát, điều chỉnh giảm kế hoạch vốn của các dự án có tiến độ triển khai chậm hoặc không có khả năng triển khai trong năm sang các dự án có tiến độ giải ngân tốt và một số dự án thực hiện theo cơ chế đặc thù của Thành phố và hiện nay, ngân sách Thành phố cơ bản vẫn đáp ứng được nhu cầu đầu tư phát triển (hằng năm đều chưa giải ngân hết 100% kế hoạch vốn được giao). Vì vậy, Thành phố chưa sử dụng cơ chế đặc thù về tạm ứng Quỹ dự trữ tài chính theo Nghị quyết số 115/2020/QH14. Trong thời gian tới, UBND Thành phố sẽ thực hiện điều hành ngân sách một cách linh hoạt, hiệu quả, đảm bảo vốn cho các dự án đầu tư theo kế hoạch; tạm ứng Quỹ dự trữ tài chính để triển khai thực hiện các dự án đầu tư đã có trong kế hoạch đầu tư công trung hạn của Thành phố khi cần đẩy nhanh tiến độ thực hiện và bố trí kế hoạch vốn để hoàn trả Quỹ dự trữ tài chính Thành phố theo quy định.

⁵ Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của HĐND Thành phố.

⁶ Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND Thành phố.

2.8. Cơ chế, chính sách cho phép Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định dự toán, phân bổ ngân sách Thành phố đảm bảo định hướng của Trung ương và phù hợp với thực tế của địa phương

Căn cứ dự toán ngân sách nhà nước hàng năm đã được Quốc hội quyết định, Thủ tướng Chính phủ giao và tình hình thực tế của Thành phố, UBND Thành phố đã xây dựng dự toán ngân sách hàng năm trình HĐND Thành phố bảo đảm phù hợp với các định hướng cơ cấu lại ngân sách, phát triển kinh tế - xã hội và các lĩnh vực quan trọng theo quy định của Quốc hội và Chính phủ.

Dự toán năm 2021, 2022, UBND Thành phố đã xây dựng theo đúng quy định của Trung ương và đảm bảo các chỉ tiêu Trung ương giao, phù hợp với tình hình thực tế để đáp ứng các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố, cụ thể như:

- Đối với dự toán ngân sách năm 2021:

+ Dự toán thu ngân sách địa phương là 107.785,8 tỷ đồng, cao hơn dự toán Thủ tướng Chính phủ giao 11.424 tỷ đồng (do giao tăng thêm các khoản thu).

+ Dự toán chi ngân sách địa phương là 108.593 tỷ đồng, cao hơn dự toán Thủ tướng Chính phủ giao 11.424 tỷ đồng, trong đó: (1) Chi đầu tư phát triển: cao hơn dự toán Trung ương giao 9.453 tỷ đồng (từ nguồn tăng thu, cải cách tiền lương); (2) Chi thường xuyên cho sự nghiệp khoa học, công nghệ: cao hơn dự toán Trung ương giao 251,5 tỷ đồng; (3) Chi thường xuyên cho sự nghiệp giáo dục, đào tạo: cao hơn dự toán Trung ương giao 754,9 tỷ đồng; (4) Dự phòng ngân sách: cao hơn dự toán Trung ương 843,9 tỷ đồng.

- Đối với dự toán ngân sách năm 2022:

+ Dự toán thu ngân sách địa phương là 106.477,2 tỷ đồng, cao hơn dự toán Thủ tướng Chính phủ giao 3.000 tỷ đồng (do sử dụng nguồn cải cách tiền lương còn dư để đầu tư theo quy định của Nghị quyết số 115/2020/QH14 ngày 19/6/2020).

+ Dự toán chi ngân sách địa phương là 106.925,9 tỷ đồng, bằng dự toán Thủ tướng Chính phủ giao, trong đó: (1) Chi thường xuyên: thấp hơn dự toán Thủ tướng Chính phủ giao 60 tỷ đồng để tăng dự phòng đảm bảo tỷ lệ 2% tổng chi khi tăng thêm 3.000 tỷ đồng chi đầu tư từ nguồn CCTL còn dư; (2) Chi thường xuyên cho sự nghiệp khoa học, công nghệ: cao hơn dự toán Trung ương giao 154,5 tỷ đồng; (3) Chi thường xuyên cho sự nghiệp giáo dục, đào tạo: cao hơn dự toán Trung ương giao 1.563,9 tỷ đồng; (4) Dự phòng ngân sách: cao hơn dự toán Trung ương 60 tỷ đồng.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những thành tựu đã đạt được

Trong khi chờ tổng kết để sửa đổi, bổ sung Luật Thủ đô năm 2012, việc Chính phủ trình Quốc hội ban hành Nghị quyết số 115/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách tài chính-ngân

sách đặc thù đối với thành phố Hà Nội đã có những tác động tích cực đến phát triển kinh tế - xã hội của Thủ đô thời gian qua, cụ thể như sau:

- Tạo khuôn khổ pháp lý về cơ chế quản lý tài chính - ngân sách cho Thủ đô khác so với một số văn bản quy phạm pháp luật hiện hành, phù hợp với yêu cầu phát triển, quy mô kinh tế - xã hội, trình độ và yêu cầu quản lý kinh tế - xã hội đối với thành phố Hà Nội.

- Qua 02 năm tổ chức thực hiện, dưới sự giám sát, chỉ đạo sát sao của Quốc hội, Chính phủ, sự nỗ lực của các bộ, ngành và thành phố Hà Nội, cơ chế tài chính - ngân sách đặc thù đối với Thủ đô Hà Nội đã đi vào cuộc sống và đạt được nhiều kết quả quan trọng, góp phần huy động tối đa mọi nguồn lực tạo bước đột phá về tăng cường đầu tư đồng bộ kết cấu hạ tầng, nhất là giao thông và hạ tầng kỹ thuật khung làm cơ sở để đẩy nhanh tiến trình xây dựng Thủ đô văn minh, hiện đại, tạo động lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững hơn, giữ vững ổn định chính trị, nâng cao đời sống nhân dân, đảm bảo quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn và xứng đáng hơn nữa là đầu tàu, động lực, có sức thu hút và lan tỏa lớn ở vùng kinh tế trọng điểm phía Bắc, đóng góp lớn hơn vào sự phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách chung của cả nước.

- Các cơ chế, chính sách này đã giúp Thành phố chủ động sử dụng linh hoạt, hiệu quả hơn các nguồn lực sẵn có như nguồn cải cách tiền lương còn dư; nguồn thu từ cổ phần hóa, thoái vốn,... để đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội góp phần đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án và kịp thời giải quyết các bức xúc về cơ sở hạ tầng, giải quyết các vấn đề về xã hội, môi trường, giao thông.

- Cơ chế cho phép sử dụng ngân sách cấp Thành phố hỗ trợ các địa phương khác trong nước đã góp phần tăng cường mối quan hệ hợp tác giữa Thành phố với các tỉnh, thành phố trong cả nước, lan tỏa tinh thần “Hà Nội vì cả nước, cùng cả nước”.

- Ngoài ra, một số quận có điều kiện về nguồn lực ngân sách và cơ sở hạ tầng đã cơ bản đảm bảo đáp ứng yêu cầu đã thực hiện hỗ trợ kinh phí cho một số huyện thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới. Việc này đã góp phần chia sẻ khó khăn và tăng cường sự đoàn kết, hợp tác giữa các quận, huyện, thị xã trên địa bàn Thành phố, đồng thời cũng góp phần giảm áp lực cho ngân sách cấp Thành phố

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

(1) Theo Nghị quyết số 115/2020/QH14, chính sách về phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND Thành phố có ảnh hưởng sâu rộng đến nhiều đối tượng. Mặc khác, Nghị quyết số 115/2020/QH14 quy định một số nguyên tắc khi thực hiện cơ chế, chính sách thu phí như: tạo môi trường sản xuất, kinh doanh thuận lợi, nhất là đối với doanh nghiệp vừa và nhỏ, ngành, nghề ưu đãi đầu tư; bảo đảm sự thống nhất của thị trường, không cản trở lưu thông hàng hóa, dịch vụ; chính sách điều tiết phải hợp lý, phù hợp với sự phát triển của thành phố Hà Nội và thu nhập hợp pháp của tổ chức, cá nhân trên địa bàn thành phố Hà Nội;...

Hiện nay, lĩnh vực phí đang được điều chỉnh bởi Luật Phí và lệ phí và nhiều văn bản pháp luật chuyên ngành. Do đó, để đảm bảo được các nguyên tắc đề ra tại Nghị quyết số 115/2020/QH14 và tránh sự trùng lặp, không thống nhất giữa các văn bản pháp luật về phí, cần phải có thời gian nghiên cứu kỹ lưỡng và đánh giá tác động toàn diện, đầy đủ và lấy ý kiến của các chuyên gia, các đối tượng chịu ảnh hưởng trực tiếp của chính sách này (người dân, doanh nghiệp,...). Hiện nay, UBND Thành phố đang báo cáo và sẽ trình HĐND Thành phố thống nhất thông qua 01 Đề án phí tại kỳ họp giữa năm 2022.

(2) Công tác tham mưu, đề xuất, tổ chức thực hiện còn lúng túng, bị động, thiếu quyết liệt và sáng tạo; công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành chưa chặt chẽ, kịp thời; chưa xác định rõ là điều kiện tiên đề để tạo động lực phát triển địa phương, ngành, lĩnh vực nói riêng và của Thủ đô nói chung.

(3) Một số cơ chế, chính sách tài chính, ngân sách đặc thù quy định tại Nghị quyết số 115/2020/QH14 khi triển khai còn phụ thuộc vào Trung ương nên Thành phố không chủ động được trong công tác xây dựng kế hoạch và dự báo như: Không dự báo được khoản thu từ bán tài sản công của Trung ương chưa dự kiến được do phụ thuộc vào tiến độ, kết quả bán tài sản công gắn liền trên đất do cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc Trung ương quản lý trên địa bàn Thành phố.

(4) Thời gian vừa qua, đại dịch Covid-19 cũng đã ảnh hưởng đến tiến độ triển khai các cơ chế, chính sách:

- Hoạt động sản xuất, kinh doanh trên cả nước nói chung và địa bàn Thành phố nói riêng bị ảnh hưởng nặng nề bởi dịch Covid-19 nên Trung ương đã ban hành một số chính sách hỗ trợ nhằm giảm bớt khó khăn cho người dân và doanh nghiệp; do đó, việc đề xuất ban hành cơ chế, chính sách về phí thời gian qua không thật sự khả quan và khó nhận được sự đồng thuận của người dân, doanh nghiệp.

- Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid 19 và việc thành phố Hà Nội thực hiện các biện pháp giãn cách xã hội dẫn đến việc chậm triển khai các nhiệm vụ áp dụng cơ chế đặc thù tại Nghị quyết số 115/2020/QH14 theo kế hoạch được giao.

(5) Về vấn đề sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên của ngân sách để cải tạo, nâng cấp, mở rộng công trình: Ngày 29/7/2021, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 65/2021/TT-BTC quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công, có hiệu lực thi hành từ ngày 15/9/2021, thay thế Thông tư số 92/2017/TT-BTC ngày 18/9/2017, trong đó: phạm vi điều chỉnh của Thông tư số 65/2021/TT-BTC có sự thay đổi so với Thông tư số 92/2017/TT-BTC, chỉ quy định các nội dung liên quan về công tác bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công. Đồng thời, quy định của Thông tư 65/2021/TT-BTC cũng chưa đề cập đến thẩm quyền của HĐND thành phố Hà Nội trong việc quyết định sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên của ngân sách Thành phố để nâng cấp, cải tạo, mở rộng công trình theo cơ chế, chính sách đặc thù của Thành phố đã được quy định tại khoản 3 Điều 4 của Nghị quyết số 115/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính

sách tài chính – ngân sách đặc thù đối với thành phố Hà Nội. Vì vậy, UBND Thành phố đã có Công văn số 2853/UBND-KT ngày 31/8/2021 đề nghị Bộ Tài chính xem xét, cho phép thành phố Hà Nội được bố trí kinh phí chi thường xuyên của ngân sách địa phương để nâng cấp, cải tạo, mở rộng công trình theo cơ chế, chính sách đặc thù quy định tại Nghị quyết số 115/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội; đồng thời, hướng dẫn trình tự, thủ tục thực hiện trong quá trình lập dự toán; quản lý, sử dụng, thanh toán và quyết toán kinh phí để Thành phố có cơ sở triển khai thực hiện.

IV. ĐỊNH HƯỚNG TRIỂN KHAI TRONG THỜI GIAN TỚI

Từ thực tiễn triển khai Nghị quyết số 115/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội thời gian qua, UBND Thành phố đề ra một số nhiệm vụ, giải pháp và đề xuất, kiến nghị sau:

1. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

(1) Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức của mọi cơ quan, tổ chức, cá nhân, người dân và doanh nghiệp về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc triển khai Nghị quyết số 115/2020/QH14.

(2) Triển khai nghiên cứu, cụ thể hoá các cơ chế, chính sách của Nghị quyết thông qua việc xây dựng các kế hoạch cụ thể, có lộ trình thích hợp và phù hợp với yêu cầu thực tiễn. Chỉ đạo các sở, ban, ngành và UBND các quận, huyện, thị xã thực hiện đồng bộ, quyết liệt, có trọng tâm, trọng điểm và có hiệu quả cao trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết, trọng tâm là phân công rõ trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân, đặc biệt là người đứng đầu; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá, báo cáo định kỳ tình hình thực hiện.

(3) Tiếp tục đánh giá, nghiên cứu, rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các cơ chế chính sách tài chính – ngân sách đặc thù mới để phù hợp với những chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước hiện nay và kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện thời gian qua; đảm bảo thực hiện đồng bộ với các nhiệm vụ lớn, trọng tâm khác của Thành phố, đặc biệt là xây dựng Luật Thủ đô (sửa đổi) và triển khai thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TW ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

(4) Tiếp tục tập trung nghiên cứu kỹ lưỡng các Đề án phí đang trong quá trình đề xuất và xây dựng các Đề án phí mới để trình HĐND Thành phố thông qua làm cơ sở để triển khai trong thực tiễn góp phần phát huy hiệu quả của chính sách.

2. Kiến nghị, đề xuất

2.1. Kiến nghị với Trung ương

a) Những kiến nghị cần cho phép triển khai ngay

- Kiến nghị Trung ương sớm tháo gỡ những khó khăn, bất cập giữa Thông tư số 65/2021/TT-BTC và Nghị quyết số 115/2020/QH14, theo đó UBND Thành

phổ đề xuất mở rộng phạm vi áp dụng cơ chế, chính sách đặc thù quy định tại điểm a, khoản 3, Điều 4 Nghị quyết số 115/2020/QH14 như sau: *HĐND Thành phố được quyết định sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên của ngân sách địa phương để **nâng cấp, cải tạo, mở rộng công trình tài sản công; bổ sung hạng mục trong phạm vi công trình tài sản công đã có do Thành phố quản lý.***

- Kiến nghị Trung ương sớm đưa ra lộ trình cụ thể về cải cách chế độ tiền lương trong giai đoạn 2021-2025 làm cơ sở để xác định và đề xuất sử dụng nguồn cải cách tiền lương còn dư sau khi đã đảm bảo nhu cầu cải cách tiền lương theo lộ trình để chi cho đầu tư phát triển.

- HĐND Thành phố được quyết định sử dụng tăng thu ngân sách, nguồn cải cách tiền lương còn dư để chi tăng thu nhập, hỗ trợ các lực lượng theo chế độ của Thành phố, tối đa không quá 80% tổng quỹ tiền lương, phụ cấp của cán bộ công chức, viên chức hàng năm.

- Kiến nghị Trung ương đẩy nhanh việc phê duyệt phương án sắp xếp cơ sở nhà đất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố. Đồng thời, khẩn trương triển khai các thủ tục bán tài sản công gắn liền trên đất do các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp thuộc Trung ương quản lý trên địa bàn Thành phố theo phương án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt để tạo nguồn thu tiền sử dụng đất, đảm bảo phát huy hiệu quả của cơ chế, chính sách theo khoản 4, Điều 3 Nghị quyết 115/2020/QH14.

- Kiến nghị Trung ương cho phép Chủ tịch UBND Thành phố được ủy quyền cho Giám đốc các Sở, Chủ tịch UBND cấp huyện được phê duyệt Đề án sử dụng tài sản công tại các đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích liên doanh, liên kết (không phải thực hiện bước xin ý kiến Thường trực HĐND Thành phố).

- Nhằm nâng cao hiệu quả quan hệ hợp tác giữa thành phố Hà Nội với các nước bạn có quan hệ hữu nghị, truyền thống, duy trì hoạt động hợp tác toàn diện, lâu dài, thiết thực, UBND Thành phố kiến nghị Trung ương mở rộng phạm vi áp dụng của cơ chế, chính sách hỗ trợ địa phương bạn quy định tại b, khoản 3, Điều 4 Nghị quyết số 115/2020/QH14 như sau: *Sử dụng ngân sách cấp thành phố hỗ trợ các địa phương khác trong nước và ngoài nước, cho phép các quận sử dụng ngân sách cấp quận để hỗ trợ các huyện khó khăn của thành phố Hà Nội trong việc phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới và các nhiệm vụ an sinh xã hội.*

b) Những kiến nghị có tính chất dài hạn

- Đề nghị Quốc hội tổng kết và sửa đổi Luật Thủ đô năm 2012 để phù hợp với yêu cầu thực tiễn và Nghị quyết số 15-NQ/TW ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị nhằm tạo hành lang pháp lý để Hà Nội tiếp tục phát triển hơn nữa, xứng đáng với vai trò, vị thế là Thủ đô của cả nước, trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa, giáo dục đào tạo, khoa học công nghệ lớn của đất nước và là đầu tàu, trung tâm phát triển của Vùng đồng bằng sông Hồng và cả nước.

- Hiện nay, Thành phố đang trong quá trình tổng kết thi hành Luật Thủ đô năm 2012 và tổng hợp, kế thừa, đề xuất các cơ chế, chính sách mới xây dựng Luật Thủ đô (sửa đổi), dự kiến trình Quốc hội vào năm 2024. Đây là một trong những nội dung trọng tâm, quan trọng để cụ thể hóa Nghị quyết số 15-NQ/TW, trong đó có dự kiến một số cơ chế, chính sách về tài chính – ngân sách đặc thù nhằm tăng cường phân cấp, phân quyền cho Hà Nội. Do vậy, UBND Thành phố kiến nghị Trung ương quan tâm, ủng hộ Thành phố trong quá trình đề xuất các cơ chế, chính sách này trình Chính phủ báo cáo Quốc hội:

Bên cạnh việc cho phép kế thừa, lồng ghép một số cơ chế tài chính, ngân sách đặc thù đã được quy định tại Nghị quyết số 115/2020/QH14 và những cơ chế, chính sách đã đề xuất sửa đổi, bổ sung nêu trên (như chính sách về phí, sử dụng nguồn cải cách tiền lương còn dư và nguồn thu cổ phần hóa để đầu tư, tạm ứng Quỹ dự trữ tài chính, hạn mức dư nợ vay, hỗ trợ địa phương bạn,...), UBND Thành phố kiến nghị Trung ương quan tâm, ủng hộ Thành phố đối với các đề xuất cơ chế, chính sách mới sau:

(1) Thành phố được giữ ổn định tỷ lệ phần trăm phân chia các khoản thu giữa ngân sách Trung ương và ngân sách Thành phố trong giai đoạn 10 năm

(2) Ngân sách các cấp được sử dụng số tăng thu từ thu kết dư ngân sách năm trước để đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội và các nhiệm vụ quan trọng, cấp thiết; số tăng thu còn lại thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 59 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015

(3) UBND Thành phố được quy định khung giá các loại đất, bảng giá đất (3 năm/lần); chính quyền Thành phố được sử dụng các phương pháp xác định giá đất để xác định giá đất cụ thể phù hợp với các nguyên tắc xác định giá đất của Luật Đất đai, điều kiện phát triển hạ tầng, phát triển đô thị Thủ đô

(4) HĐND Thành phố được quyết định (thí điểm) việc thu thuế tài sản đối với diện tích đất ở, nhà ở tại các khu đô thị đã được đầu tư hạ tầng cơ bản thiết yếu có quy mô 10 ha trở lên trong thời gian chưa được sử dụng (sau 12 tháng kể từ thời điểm nhận bàn giao của chủ đầu tư mà chưa đưa vào sử dụng để ở hoặc chưa hoàn thiện công trình để ở)

(5) HĐND Thành phố được quyết định áp dụng trên địa bàn thành phố Hà Nội mức phụ thu tăng thêm tối đa 50% trên mức thuế hoặc thuế suất do Trung ương quy định ở một số sắc thuế gián thu đối với một số hàng hóa, dịch vụ không khuyến khích tiêu dùng trên địa bàn thành phố Hà Nội. Các khoản thu này ngân sách Thành phố được hưởng 100%.

(6) Giao UBND cấp huyện tổ chức thu các loại thuế từ hoạt động sản xuất kinh doanh của hộ gia đình, cá nhân kinh doanh trên địa bàn (cơ quan thuế phối hợp, giám sát để đảm bảo mức thu đúng quy định pháp luật thuế) trên cơ sở phân chia nguồn thu từ thuế đối với hộ gia đình, cá nhân kinh doanh phục vụ nhu cầu chi của xã, phường.

(7) Ngân sách Thành phố được thưởng 100% khoản vượt thu ngân sách Trung ương trên địa bàn so với dự toán Thủ tướng Chính phủ giao (nhưng không vượt quá số tăng thu so với thực hiện thu năm trước) mà không phụ thuộc vào tổng số vượt thu của ngân sách Trung ương.

(8) HĐND Thành phố được quyết định sử dụng số thu từ nguồn thu từ sắp xếp, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước, thoái vốn nhà nước đầu tư tại các doanh nghiệp do UBND thành phố Hà Nội làm đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước để bổ sung tăng vốn điều lệ cho những doanh nghiệp công ích thuộc lĩnh vực thiết yếu mà Thành phố cần đầu tư vốn.

(9) Đối với các huyện đã được phê duyệt Đề án phát triển lên quận, cho phép HĐND các huyện được quyết định sử dụng nguồn cải cách tiền lương còn dư của ngân sách cấp huyện để đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thuộc nhiệm vụ chi của cấp mình sau khi đã bảo đảm đủ nguồn cải cách tiền lương, thực hiện các chính sách an sinh xã hội cho cả thời kỳ ổn định ngân sách theo quy định và có sự thống nhất của cơ quan tài chính cấp trên trực tiếp.

Trong thời gian tới, cùng với quá trình đề xuất, sửa đổi Luật Thủ đô, UBND Thành phố sẽ tiếp tục chỉ đạo các sở, ban, ngành Thành phố và các đơn vị liên quan nghiên cứu, rà soát, đề xuất các cơ chế, chính sách về tài chính – ngân sách triển khai thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TW ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Do vậy, kiến nghị các bộ, ngành Trung ương quan tâm, phối hợp và hỗ trợ Thành phố trong quá trình đề xuất các cơ chế, chính sách này.

2.2. Kiến nghị với Thành uỷ

- Tiếp tục quan tâm, chỉ đạo các cấp uỷ Đảng, các cấp, các ngành chủ động, trách nhiệm hơn nữa và tăng cường sự phối hợp chặt chẽ trong việc thực hiện các cơ chế, chính sách đặc thù quy định tại Nghị quyết số 115/2020/QH14; đồng thời, kịp thời đề xuất sửa đổi, bổ sung các cơ chế chính sách không còn phù hợp hoặc chưa đảm bảo phát huy tính chất đặc thù của Thủ đô để trình cấp có thẩm quyền cho phép.

- Thống nhất giao Ban cán sự Đảng UBND Thành phố:

+ Chỉ đạo các sở, ban, ngành và UBND các quận, huyện, thị xã tiếp tục rà soát, đề xuất các cơ chế, chính sách đặc thù để tổng hợp trong quá trình xây dựng Luật Thủ đô (sửa đổi).

+ Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, Kế hoạch số 79-KH/TU ngày 26/5/2022 của Thành uỷ về việc triển khai Nghị quyết số 15-NQ/TW ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị và các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong Nghị quyết số 15-NQ/TW ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị có trách nhiệm xây dựng, ban hành Chương trình hành động thuộc phạm vi quản lý, trong đó phải thể hiện bằng các đề án, chương trình, kế hoạch, giải pháp, nhiệm vụ, lộ trình cụ thể triển khai thực hiện.

+ Tập trung chỉ đạo thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả Nghị quyết số 15-NQ/TW ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị.

Trên đây là báo cáo sơ kết 02 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 115/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách tài chính – ngân sách đặc thù đối với thành phố Hà Nội, UBND Thành phố kính báo cáo HĐND Thành phố./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực HĐND Thành phố (để báo cáo);
- Các PCT UBND Thành phố;
- Ban KTNS-HĐND Thành phố;
- Sở Tài chính;
- VPUB: CVP, các PCVP, KTTH;
- Lưu: VT, KTTH_{Hành}.

32146 – 45

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Hồng Sơn